

Hoàng Hóa, ngày 27 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tống Thị Ph – SN 1992

Địa chỉ: Thôn G, xã Th, huyện H, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Văn H – SN 1986

Địa chỉ: Thôn G, xã Th, huyện H, Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51;55,57,58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tống Thị Ph và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Tống Thị Ph và anh Lê Văn H thống nhất xác định anh chị có 01 con chung là Lê Văn H1 – sinh ngày 21/5/2012.

Chị Ph và anh H thỏa thuận: giao cháu Lê Văn H1 cho chị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Ph.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Tống Thị Ph và anh Lê Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Tống Thị Ph tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng

án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0011351 ngày 05/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị Ph được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa ;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa ;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân